

THÔNG BÁO TUYỂN SINH NĂM 2021
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ KINH DOANH QUỐC TẾ (MIB)
DO ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI CẤP BẰNG

I. THÔNG TIN VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chuyên ngành đào tạo: **Kinh doanh quốc tế**

Thời gian đào tạo: 24 tháng, gồm 18 tháng học trên lớp (Học ngoài giờ hành chính và cuối tuần) và 6 tháng làm luận văn tốt nghiệp

Ngôn ngữ đào tạo: Tiếng Việt & Tiếng Anh

Mô hình đào tạo: Học toàn phần tại Khoa Quốc tế - ĐHQGHN

Văn bằng: **Thạc sĩ Kinh doanh quốc tế** do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp.
(tiếng Anh: **Master in International Business**)

Chỉ tiêu tuyển sinh: 25 học viên/khóa

Văn bản pháp lí: Quyết định số 4242/QĐ-ĐHQGHN ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Giám đốc ĐHQGHN về việc phê duyệt Đề án đào tạo chất lượng cao theo đặc thù đơn vị đào tạo trình độ thạc sĩ.

Nội dung đào tạo: Chương trình bao gồm 17 học phần và luận văn tốt nghiệp

Tổng số tín chỉ của chương trình đào tạo: **64 tín chỉ**

Trong đó:

- Khối kiến thức chung: **8 tín chỉ**

- Khối kiến thức cơ sở và chuyên ngành: **47 tín chỉ**

+ *Bắt buộc* **26 tín chỉ**

+ *Tự chọn* **21 tín chỉ**

- Khối kiến thức tốt nghiệp **9 tín chỉ**

+ *Luận văn thạc sĩ* **9 tín chỉ**

Khung chương trình đào tạo Thạc sĩ Kinh doanh quốc tế:

TT	Mã	Tên học phần	Số	Số giờ tín chỉ	Học	Ngôn
----	----	--------------	----	----------------	-----	------

	học phần		tín chỉ	Tổng	Lí thuyết	Thực hành	Tự học	phần tiên quyết	ngữ giảng dạy
I.		Khối kiến thức chung (8 tín chỉ)							
1	PHI 5001	Triết học <i>Philosophy</i>	4	60	31	23	6		Tiếng Việt
2	INS 5001	Tiếng Anh chuyên ngành <i>English for specific purposes</i>	4*[1]	60	21	31	8		Tiếng Anh
II.		Khối kiến thức cơ sở và chuyên ngành (47 tín chỉ)							
II.1		Khối kiến thức cơ sở (18 tín chỉ)							
		<i>Các học phần bắt buộc (9 tín chỉ)*[2]</i>							
3	INS 6010	Môi trường kinh doanh quốc tế <i>International Business Environment</i>	3	45	28	17	0		Tiếng Việt
4	INS 6011	Luật pháp trong kinh doanh quốc tế <i>Laws on International Business</i>	3	45	28	17	0		Tiếng Việt
5	INS 6012	Quản trị kinh doanh quốc tế <i>International Business Management</i>	3	45	28	17	0		Tiếng Anh
		<i>Các học phần lựa chọn (9/15 tín chỉ)</i>							
6	INS 6013	Quản trị đổi mới trong môi trường toàn cầu <i>Managing Innovation in the Global Context</i>	3	45	25	17	3	INS 6010	Tiếng Anh
7	INS 6014	Hành vi tổ chức & Lãnh đạo <i>Organizational Behavior and Leadership</i>	3	45	22	20	3	INS 6012	Tiếng Việt
8	INS 6015	Các vấn đề marketing quốc tế <i>International Marketing Issues</i>	3	45	30	15	0	INS 6010	Tiếng Việt
9	INS 6016	Đạo đức & Trách nhiệm xã hội trong kinh doanh quốc tế <i>Corporate Social Responsibility and Ethics in</i>	3	45	28	17	0	INS 6010	Tiếng Việt

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ				Học phần tiên quyết	Ngôn ngữ giảng dạy
				Tổng	Lí thuyết	Thực hành	Tự học		
		<i>International Business</i>							
10	INS 6017	Hệ thống kinh doanh đối sánh & Quản trị đa văn hoá <i>Comparative Business Systems and Cross Cultural Management</i>	3	45	36	9	0	INS 6012	Tiếng Anh
II.2		Khởi kiến thức chuyên ngành (29 tín chỉ) *^[2]							
		Các học phần bắt buộc (17 tín chỉ)							
11	INS 7011	Tài chính quốc tế <i>International Finance</i>	3	45	35	10	0	INS 6010	Tiếng Anh
12	INS 7012	Phân tích & Phát triển dự án quốc tế <i>International Project Development & Analysis</i>	3	45	30	15	0	INS 6012	Tiếng Anh
13	INS 7013	Quản trị và vận hành thương mại quốc tế <i>International Trade Operations and Management</i>	3	45	22	20	3	INS 6012	Tiếng Anh
14	INS 7014	Chuyên đề về các vấn đề đương đại trong Kinh doanh quốc tế <i>Seminar on Contemporary Issues in International Business</i>	4	60	8	36	16	INS 6010 & INS 6012	Tiếng Việt
15	INS 7015	Thị trường & định chế tài chính quốc tế <i>International Financial Markets & Institutions</i>	4	60	47	13	0	INS 7011	Tiếng Anh
		Các học phần lựa chọn (12/30 tín chỉ)							
16	INS 7016	Quản trị chiến lược quốc tế nâng cao <i>Advanced International Strategic Management</i>	3	45	32	13	0	INS 6012	Tiếng Việt
17	INS 7017	Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu nâng cao	3	45	34	11	0	INS 6012	Tiếng Việt

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ				Học phần tiên quyết	Ngôn ngữ giảng dạy
				Tổng	Lí thuyết	Thực hành	Tự học		
		<i>Advanced Global Supply Chain Management</i>							
18	INS 7018	Marketing kỹ thuật số <i>Digital Marketing</i>	3	45	32	13	0	INS 6010	Tiếng Việt
19	INS 7019	Truyền thông marketing tích hợp <i>Integrated Marketing Communications</i>	3	45	30	15	0	INS 6010	Tiếng Việt
20	INS 7020	Quản trị rủi ro quốc tế <i>International Risk Management</i>	3	45	26	19	0	INS 6012	Tiếng Việt
21	INS 7021	Quản trị nguồn nhân lực quốc tế nâng cao <i>Advanced International Human Resource Management</i>	3	45	31	14	0	INS 6012	Tiếng Việt
22	INS 7022	Mua lại và sáp nhập doanh nghiệp trong thị trường toàn cầu <i>Mergers & Acquisitions in the Global Market</i>	3	45	30	15	0	INS 6012	Tiếng Anh
23	INS 7023	Công ty đa quốc gia và chuyển giao công nghệ <i>Multinationals and Technology Transfer</i>	3	45	33	12	0	INS 6010	Tiếng Việt
24	INS 7024	Khởi nghiệp trong môi trường toàn cầu <i>Entrepreneurship in a Global Context</i>	3	45	35	10	0	INS 6012	Tiếng Việt
III.		Khối kiến thức tốt nghiệp (9 tín chỉ)							
25	INS 7201	Luận văn tốt nghiệp <i>Dissertation</i>	9	135	0	135	0		Tiếng Anh
Tổng			64						

Ghi chú:

**[1] Học phần tiếng Anh chuyên ngành gồm 4 tín chỉ. Kết quả đánh giá học phần này không tính trong điểm trung bình chung tích lũy nhưng vẫn tính vào tổng số tín chỉ của chương trình đào tạo;*

**[2] 01 học phần bắt buộc & 02 học phần lựa chọn thuộc Khối kiến thức cơ sở (mục II.1 trong Khung chương trình đào tạo, số 5, 6, 10); 03 học phần bắt buộc & 02 học phần lựa chọn thuộc Khối kiến thức chuyên ngành (mục II.2 trong Khung chương trình đào tạo, từ 11 đến 13 và 15, 22) được giảng dạy bằng tiếng Anh. Các học phần còn lại giảng dạy bằng tiếng Việt. Luận văn viết bằng tiếng Anh.*

II. ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN VÀ HỌC PHÍ

1. Điều kiện xét tuyển:

1.1. Điều kiện về văn bằng đại học

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp: Kinh doanh quốc tế/Quản trị kinh doanh quốc tế/Quản trị kinh doanh/Marketing/Kinh doanh thương mại/Thương mại điện tử hoặc ngành Kinh tế có định hướng chuyên ngành/chuyên sâu về Kinh doanh quốc tế/Quản trị kinh doanh quốc tế/Quản trị kinh doanh/Marketing/Kinh doanh thương mại/Thương mại điện tử.

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành Kinh doanh quốc tế/Quản trị kinh doanh quốc tế/Quản trị kinh doanh/Marketing/Kinh doanh thương mại/Thương mại điện tử và có chứng chỉ bổ sung kiến thức với chương trình gồm 05 học phần (15 tín chỉ).

Các ngành gần bao gồm: Kinh tế (không có định hướng chuyên ngành/chuyên sâu về Kinh doanh quốc tế/Quản trị kinh doanh quốc tế/Quản trị kinh doanh/Marketing/Kinh doanh thương mại/Thương mại điện tử); Kinh tế quốc tế; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; Quản trị khách sạn; Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Bất động sản; Kinh doanh thời trang và dệt may; Tài chính - Ngân hàng; Bảo hiểm; Kế toán; Kiểm toán.

- Học bổ sung kiến thức: Ứng viên tốt nghiệp đại học các ngành gần cần hoàn thành học bổ sung kiến thức gồm 5 học phần (15 tín chỉ), cụ thể như sau:

+ Kinh tế học	3 tín chỉ
+ Kinh tế quốc tế	3 tín chỉ
+ Nguyên lí Quản trị kinh doanh	3 tín chỉ
+ Nguyên lí Marketing	3 tín chỉ
+ Tài chính quốc tế	3 tín chỉ

Ghi chú: Ứng viên thuộc diện phải học bổ túc kiến thức được miễn các học phần đã học ở bậc đại học (được thể hiện trong bảng điểm đại học).

1.2. Điều kiện về kinh nghiệm công tác

- Ứng viên có bằng tốt nghiệp đại học loại Khá trở lên và không thuộc diện bổ sung kiến thức: không yêu cầu kinh nghiệm công tác;

- Ứng viên có bằng tốt nghiệp đại học dưới loại Khá hoặc thuộc diện phải học bổ sung kiến thức: yêu cầu ít nhất 18 tháng kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế, quản trị kinh doanh quốc tế, quản trị kinh doanh.

1.3. Điều kiện về trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh)

Ứng viên phải đáp ứng một trong các điều kiện dưới đây:

(i) Có chứng chỉ tiếng Anh tương đương bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam khi nhập học và có chứng chỉ tiếng Anh tương đương bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam khi bắt đầu học các học phần chuyên môn (khối kiến thức chuyên ngành) do 10 cơ sở đào tạo trong nước cấp được công nhận ở ĐHQGHN (Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế, Trường Đại học Sư phạm TP.Hồ Chí Minh, Trường Đại học Hà Nội, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Đại học Thái Nguyên, Trường Đại học Cần Thơ, Trường Đại học Vinh, Học viên An ninh nhân dân) hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương khác (còn trong thời hạn có giá trị) theo quy định.

Đối với ứng viên chưa có chứng chỉ tiếng Anh khi đăng ký dự tuyển nếu có nguyện vọng **có thể đăng ký dự thi môn tiếng Anh trong cùng đợt tổ chức thi tuyển sinh sau đại học của ĐHQGHN (đợt 2 thi môn tiếng Anh vào sáng Chủ nhật, ngày 12/9/2021)**;

(ii) Có bằng đại học một trong các loại sau: ngành tiếng Anh; chương trình tiên tiến **học bằng tiếng Anh** theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam; bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận; chương trình song bằng **học bằng tiếng Anh** có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng; chương trình đào tạo chuẩn quốc tế **học bằng tiếng Anh**, chương trình đào tạo tài năng, chương trình đào tạo chất lượng cao **học bằng tiếng Anh** của Đại học Quốc gia Hà Nội;

(iii) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong học tập là tiếng Anh, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

(iv) Ứng viên đã tốt nghiệp Khoa Quốc tế được miễn chứng chỉ tiếng Anh tương đương bậc 4/6 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) khi đăng ký dự tuyển vào các chương trình đào tạo sau đại học của Khoa nếu đáp ứng các yêu cầu sau:

- a. Chương trình đào tạo trình độ đại học tại Khoa Quốc tế yêu cầu điều kiện ngoại ngữ đầu vào tối thiểu là tiếng Anh tương đương bậc 4/6 (theo khung

năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) và sử dụng tiếng Anh trong suốt quá trình đào tạo chuyên môn tại Khoa.

b. Thí sinh tốt nghiệp bậc đại học của Khoa Quốc tế trong thời hạn 24 tháng tính đến ngày đăng kí dự tuyển đào tạo sau đại học vào Khoa.

(v) Ứng viên là người nước ngoài mà tiếng Anh là bản ngữ hoặc một trong các ngôn ngữ chính.

2. Hồ sơ dự tuyển: Theo mẫu của Khoa Quốc tế. Ứng viên có thể nhận hồ sơ trực tiếp tại văn phòng Khoa Quốc tế hoặc tải bộ hồ sơ từ website tại địa chỉ www.sdh.isvnu.vn. Hồ sơ bao gồm:

- Đơn xin nhập học (theo mẫu);
- Sơ yếu lí lịch;
- Sao y bản chính Bằng tốt nghiệp và bảng điểm đại học;
- Chứng chỉ tiếng Anh theo yêu cầu;
- Xác nhận kinh nghiệm (HĐ lao động) đối với ứng viên cần đáp ứng yêu cầu này;

- Giấy khám sức khỏe;
- Căn cước công dân (photo);
- Bản sao giấy khai sinh;
- Thư giới thiệu (nếu có);
- 04 ảnh 3x4

3. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển hồ sơ và phỏng vấn.

4. Hạn nộp hồ sơ: 17h ngày 27/8/2021

5. Lịch thi môn tiếng Anh: sáng 12/9/2021 (cho các ứng viên có nguyện vọng)

6. Lịch phỏng vấn (dự kiến): 14/9/2021 và 24/9/2021

7. Nhập học (dự kiến): 08/11/2021

8. Lệ phí xét tuyển: 800.000 VND (nộp cùng hồ sơ đăng kí dự tuyển và không thu thêm bất kì lệ phí khác)

9. Học phí: 137.580.000 VND/ khóa học (tương đương 6.000 USD/ khóa học).

- Học phí được chia làm 03 đợt, học viên nộp học phí bằng tiền VNĐ. Mức học phí quy đổi được điều chỉnh theo tỉ giá bán ra của ngân hàng Vietcombank tại thời điểm thu;

- Học phí đã bao gồm phí tiệc trà giữa giờ, giáo trình và tài liệu học tập;
- Học phí không bao gồm phí thi lại, học lại và phí bảo vệ lại luận văn, và các phí khác khi học viên không đảm bảo tiến độ và chất lượng của chương trình.

Địa chỉ liên hệ:

1. Văn phòng tuyển sinh, Khoa Quốc tế - ĐHQGHN

Nhà G8, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: (024) 367 20 999

2. Bộ phận Sau đại học, Khoa Quốc tế - ĐHQGHN

Phòng 309, Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, 79 Ngụy Như Kon Tum, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội. ĐT: (024) 35575 992 (số máy lẻ: 25)

Hotline 1: 0932 32 32 52

Hotline 2: 0984 08 11 66

Website: www.sdh.isvnu.vn

Email: tuyensinhthacsi@isvnu.vn

CHỦ NHIỆM KHOA

(đã ký)

PGS. TS. Lê Trung Thành